

Số: /2020/QĐ-UBND

Lạng Sơn, ngày tháng 3 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Quy định số lượng và bố trí cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã;

Căn cứ Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 03/2010/TTLT-BNV-BTC-BLĐTB&XH ngày 27 tháng 5 năm 2010 của Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã;

Căn cứ Thông tư số 13/2019/TT-BNV ngày 06 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 81/TTr-SNV ngày 03 tháng 3 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định về số lượng và bố trí cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn (gọi chung là cấp xã) trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

2. Đối tượng áp dụng

- a) Ủy ban nhân dân cấp huyện;
- b) Ủy ban nhân dân cấp xã;

- c) Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- d) Cán bộ, công chức cấp xã.

Điều 2. Số lượng cán bộ, công chức cấp xã

1. Số lượng cán bộ, công chức được bố trí theo Quyết định phân loại đơn vị hành chính cấp xã, cụ thể:

- a) Loại 1 được bố trí tối đa 23 người;
- b) Loại 2 được bố trí tối đa 21 người;
- c) Loại 3 được bố trí tối đa 19 người.

2. Xã, thị trấn được bố trí Trưởng Công an là Công an chính quy thì số lượng quy định tại khoản 1 Điều này giảm 01 người.

3. Xã, phường, thị trấn không có tổ chức Hội Nông dân thì số lượng quy định tại khoản 1 Điều này giảm 01 người.

Điều 3. Bố trí cán bộ, công chức

1. Về bố trí chức vụ cán bộ

a) Bí thư Đảng ủy hoặc Phó Bí thư Đảng ủy đồng thời là Chủ tịch Hội đồng nhân dân. Đối với xã, phường, thị trấn thực hiện chủ trương Bí thư Đảng ủy đồng thời là Chủ tịch Ủy ban nhân dân thì bố trí Phó Bí thư Đảng ủy đồng thời là Chủ tịch Hội đồng nhân dân;

b) Đối với trường hợp đặc biệt, nếu bố trí chức vụ Chủ tịch Hội đồng nhân dân chuyên trách thì số lượng người không vượt quá số người được giao theo quy định tại khoản 1 Điều 2 Quyết định này;

c) Trường hợp luân chuyển, điều động, biệt phái cán bộ do cấp ủy, chính quyền cấp huyện quyết định không được vượt quá số lượng được giao quy định tại khoản 1 Điều 2 Quyết định này. Riêng trường hợp luân chuyển, điều động cán bộ về đảm nhiệm chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã được cấp có thẩm quyền quyết định không tính vào số lượng người được giao theo quy định tại khoản 1 Điều 2 Quyết định này.

2. Về bố trí các chức danh công chức

Mỗi chức danh công chức bố trí tối thiểu 01 người đảm nhiệm; riêng các chức danh: Văn phòng - Thống kê, Tư pháp - Hộ tịch, Văn hóa - Xã hội, Tài chính - Kế toán, Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường (đối với phường, thị trấn) hoặc Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường (đối với xã) có thể bố trí số lượng nhiều hơn một người nhưng tối đa không quá 03 người đối với mỗi chức danh công chức.

3. Cán bộ, công chức kiêm nhiệm các chức vụ cán bộ, chức danh công chức khác thì số lượng quy định tại khoản 1 Điều 2 Quyết định này giảm đi tương ứng và được hưởng phụ cấp kiêm nhiệm theo quy định.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm ban hành Quyết định quy định số lượng, cơ cấu để làm cơ sở bố trí, tuyển dụng, sử dụng và quản lý các chức vụ cán bộ, chức danh công chức đối với từng đơn vị hành chính cấp xã bằng hoặc thấp hơn quy định tại Điều 2 Quyết định này, phù hợp với khối lượng công việc, đặc thù của từng chức vụ, chức danh cán bộ, công chức cấp xã của từng xã, phường, thị trấn.

2. Sở Nội vụ có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, thanh tra việc tổ chức thực hiện Quyết định này.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 3 năm 2020 và thay thế Quyết định số 04/2010/QĐ-UBND ngày 24 tháng 9 năm 2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn về việc giao số lượng cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn thuộc tỉnh Lạng Sơn.

Điều 6. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Chính phủ;
- Các Bộ: Nội vụ, Tài chính, Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Cục Kiểm tra VBQPPL, Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các cơ quan Đảng, đoàn thể tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- VKSND, TAND, Cục THADS tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành tỉnh;
- Công an tỉnh; Bộ CHQS tỉnh;
- Các Huyện ủy, Thành ủy;
- TT HĐND, UBND các huyện, TP;
- PCVP UBND tỉnh, các phòng CM, ĐV;
- Cổng TTĐT tỉnh;
- Công báo tỉnh, Báo Lạng Sơn;
- Lưu: VT, NC(HXD).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hồ Tiến Thiệu